



Cập Nhật NLG – GIỮ

Ngày 17/02/2022



Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 303
trucptt@acbs.com.vn

Báo Cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

GIỮ

HOSE: NLG

Bất động sản

Giá hiện tại (VND) 54.700

Giá mục tiêu (VND) 56.597

Tỷ lệ tăng giá 3,5%

Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,7%

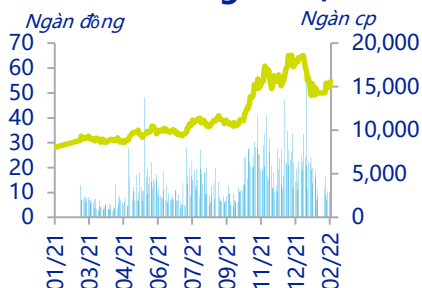
Tổng tỷ suất lợi nhuận 6,2%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-15,3	-3,2	-4,1	85,1
Tương đối	-15,2	-2,9	-6,2	49,7

Nguồn: Bloomberg

Biểu đồ giao dịch



Cơ cấu sở hữu

Nguyễn Xuân Quang (Chủ tịch)	11,6%
Ibeworkth Pte Ltd	10,0%
CTCP Đầu tư Thái Bình	6,2%

Thông kê

16/2/22

Mã Bloomberg

NLG VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 29.853 – 67.400

SL lưu hành (triệu cp) 383

Vốn hóa (tỷ đồng) 20.832

Vốn hóa (triệu USD) 910

Room khối ngoại còn lại (%) 18,0

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 60,1

KLGD TB 3 tháng (cp) 5.678.211

VND/USD 22.900

Index: VNIndex / HNX 1495,37/430,09

CTCP ĐẦU TƯ NAM LONG (NLG VN)

Tăng giá mục tiêu 18% lên 56.597 đ/cp nhờ đánh giá lại các dự án trọng điểm và thay đổi khuyến nghị từ Mua sang Giữ do giá cổ phiếu đã phản ánh gần hết tăng trưởng trong năm 2022.

NLG kết thúc năm 2021 với doanh thu chưa kiểm toán là 5.206 tỷ đồng (+135% n/n) và LNST của cổ đông công ty mẹ là 1.071 tỷ đồng (+28% n/n), tương ứng với 100% và 90% dự phóng của chúng tôi. Lợi nhuận thấp hơn dự phóng chủ yếu do lợi ích cổ đông thiểu số cao hơn ước tính. Tăng trưởng năm 2021 chủ yếu đến từ:

(1) Số lượng căn được bàn giao tăng gấp đôi so với năm ngoái, đạt hơn 2.000 căn, chủ yếu tại Akari City (1.525 căn) và Southgate (507 căn);

(2) 423 tỷ đồng thặng dư từ việc định giá lại tài sản khi hợp nhất dự án Izumi sau khi NLG mua thêm 30% cổ phần từ Keppel Land để nâng tỷ lệ sở hữu lên 65,1% trong Q1/2021; và

(3) 361 tỷ đồng lợi nhuận tài chính khi hợp nhất dự án Southgate sau khi tăng tỷ lệ biểu quyết từ 50% lên 65% trong Q3/2021. Đây là khoản định giá lại tài sản còn lại chưa ghi nhận mà trước đây được hạch toán theo tiến độ bàn giao dự án.

Tình hình bán hàng năm 2021 tăng trưởng vượt bậc so với năm 2020 với hơn 1.900 căn (+71% n/n) và tổng giá trị hơn 6.800 tỷ đồng (+81% n/n), chủ yếu tại Mizuki và Southgate với doanh số mỗi dự án khoảng 2.400-2.500 tỷ đồng. Nếu cộng thêm lượng đặt chỗ cho 275 căn với tổng giá trị gần 2.000 tỷ đồng tại dự án Izumi trong tháng 11/2021, NLG bán được hơn 2.200 căn (+95% n/n) với tổng giá trị hơn 8.800 tỷ đồng (+132% n/n). Với thương hiệu tốt và các dự án hấp dẫn, chúng tôi dự phóng giá trị bán hàng năm 2022 đạt hơn 11.000 tỷ đồng, chủ yếu tại các dự án Mizuki, Southgate, Akari, Izumi và Cần Thơ 43ha.

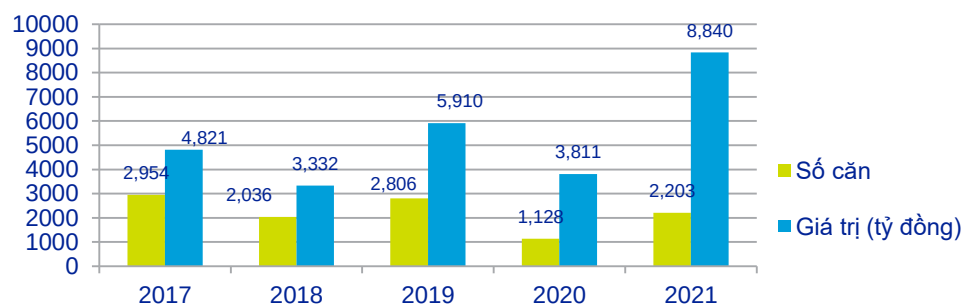
NLG duy trì sức khỏe tài chính tốt với tỷ lệ Nợ ròng/Vốn chủ sở hữu là -1,8% vào cuối 2021 so với 20,1% vào cuối 2020 chủ yếu nhờ ~2.000 tỷ đồng thu được từ đợt phát hành riêng lẻ 60 triệu cổ phiếu với giá 33.500 đ/cp vào tháng 9/2021 và số tiền thu được từ khách hàng khi bàn giao dự án Akari. Chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ này đạt -7,4% vào cuối 2022.

	2018	2019	2020	2021U	2022E
DT Thuần (tỷ đồng)	3.480	2.546	2.217	5.206	6.266
Tăng trưởng	10,1%	-26,8%	-12,9%	134,8%	20,4%
EBITDA (tỷ đồng)	1.040	789	401	902	1.325
Tăng trưởng	16,6%	-24,2%	-49,2%	125,1%	46,8%
NPATMI (tỷ đồng)	763	961	835	1.071	1.236
Tăng trưởng	42,7%	25,8%	-13,1%	28,3%	15,4%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	2.680	3.146	2.778	3.011	3.071
Tăng trưởng	28,3%	17,4%	-11,7%	8,4%	2,0%
ROE	15,8%	18,0%	11,5%	11,7%	12,7%
ROIC	8,1%	9,0%	6,8%	6,0%	5,4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	-1,1	-1,4	3,4	-0,3	-0,8
EV/EBITDA (x)	19,9	26,2	51,6	22,9	15,6
P/E (lần)	20,4	17,4	19,7	18,2	17,8
P/B (lần)	2,7	2,6	2,7	2,3	2,2
Cổ tức (đồng)	489	957	1.000	1.500	1.500
Suất sinh lợi cổ tức	0,9%	1,7%	1,8%	2,7%	2,7%

Chúng tôi dự phóng doanh thu năm 2022 là 6.266 tỷ đồng (+20% n/n) và LNST của cổ đông công ty mẹ là 1.236 tỷ đồng (+15% n/n) nhờ bàn giao gần 1.700 căn chủ yếu tại Southgate, Cần Thơ 43ha và Akari và ~ 300 tỷ đồng lợi nhuận tài chính từ chuyển nhượng 50% Paragon Đại Phước. Dựa trên phương pháp RNAV, chúng tôi đưa ra giá mục tiêu năm 2022 là 56.597 đ/cp, tăng 18% so với giá mục tiêu trước đó chủ yếu nhờ giá bán trung bình ước tính của Mizuki, Southgate và Izumi tăng 4-20%. Chúng tôi thay đổi khuyến nghị từ Mua sang Giữ do giá cổ phiếu đã phản ánh gần hết tăng trưởng trong năm 2022.

Hình 1:

Kết quả bán hàng từ 2017 đến 2021



Nguồn: NLG.

Hình 2: Tổng hợp dự án

STT	Dự án	Vị trí	TLSH	Dt đất (ha)	Tổng giá trị phát triển (tỷ đồng)	Loại sản phẩm	Tổng số căn	Ghi chú
1	Flora Novia	TP. Thủ Đức	100%	1,1	842	Flora	518	Đã bán hết. Còn khoảng 90 căn chưa bàn giao.
						Valora	187	n/a
2	Mizuki Park	H. Bình Chánh, TP.HCM	50%	26,2	11.866	Flora	4.044	1.407 căn Flora của GĐ1 đã bán hết và bàn giao. Bán 792 căn Flora của GĐ2 trong năm 2021.
	EhomeS Nguyễn Sơn		87%	11,2	1.583	EhomeS	1.678	n/a
	Valora Island					Valora	100	n/a
3	Akari City	Q. Bình Tân, TP.HCM	50%	8,8	12.172	Flora	5.228	Bàn giao 1,525 căn và bán được 95 căn trong năm 2021. Dự kiến mở bán GĐ2 năm 2022.
4	Southgate (Waterpoint GĐ1)	Long An	50%	165,0	20.253	Valora	2.940	Bàn giao 507 căn và bán 343 căn trong năm 2021.
						Ehome	1.432	Bán 338 căn trong năm 2021.
5	Waterpoint GĐ2	Long An	100%	190,0	n/a	Khu đô thị	n/a	n/a
6	Cần Thơ 43	Cần Thơ	100%	43,0	n/a	Valora	816	Bán 181 căn trong năm 2021.
						EhomeS	2,413	n/a
7	Paragon Đại Phước	Đồng Nai	50%	45,0	8.058	Valora	677	Dự kiến chuyển nhượng 50%.
8	Izumi City (Đồng Nai Waterfront City)	Đồng Nai	65%	170,0	45.528	Valora	3.691	Nhận đặt chỗ toàn bộ 275 căn đầu tiên vào tháng 11/2021. Mở bán chính thức vào năm 2022.
						Flora	3.215	n/a
9	VSIP Hải Phòng	Hải Phòng	50%	21,0	7.572	Valora	739	n/a
						Ehome	2.159	n/a

Nguồn: ACBS tổng hợp.

Ghi chú: Nam Long có 3 dòng sản phẩm chính là Ehome và EhomeS (40.000-70.000 USD/căn hộ), Flora (trên 70.000USD/căn hộ) và Valora (trên 150.000 USD/nhà phố hoặc biệt thự).

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ NLG	Giá hiện tại (VNĐ):	54.700	Giá mục tiêu (VNĐ):	56.597	Vốn hóa (Tỷ đồng):	20.832
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2018	2019	2020	2021U	2022E	
Doanh thu thuần	3.480	2.546	2.217	5.206	6.266	
Tăng trưởng doanh thu	10,1%	-26,8%	-12,9%	134,8%	20,4%	
GVHB trừ khấu hao	1.963	1.459	1.523	3.397	3.799	
Lợi nhuận gộp	1.503	1.066	671	1.778	2.434	
Biên lợi nhuận gộp	43,2%	41,9%	30,3%	34,2%	38,8%	
Chi phí bán hàng và QLDN	491	425	434	997	1.158	
Chi phí bán hàng và QLDN/DTT	14,1%	16,7%	19,6%	19,2%	18,5%	
EBITDA	1.040	789	401	902	1.325	
Tỷ suất EBITDA	29,9%	31,0%	18,1%	17,3%	21,1%	
Khấu hao	13	21	23	30	33	
Lợi nhuận từ HĐKD	1.027	768	378	872	1.292	
Biên LN HĐKD	29,5%	30,2%	17,0%	16,8%	20,6%	
Doanh thu tài chính trừ lãi tiền gửi	27	29	669	401	375	
Chi phí tài chính trừ chi phí lãi vay	1	1	49	10	10	
Chi phí lãi vay ròng	-66	-48	-4	58	51	
Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình	0,7%	-2,3%	n/a	n/a	-34,3%	
Lợi nhuận từ các công ty LDLK	14	126	142	91	16	
Lợi nhuận khác	9	383	13	435	-	
Thuế	241	219	165	162	235	
Thuế suất thực tế	21,3%	17,9%	16,2%	9,9%	14,6%	
Lợi ích cổ đông thiểu số	124	47	15	407	135	
LNST của cổ đông công ty mẹ	763	961	835	1.071	1.236	
Biên lợi nhuận ròng	21,9%	37,7%	37,7%	20,6%	19,7%	
Tiền mặt đạt được	777	981	858	1.101	1.269	
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	230	240	275	383	383	
EPS (VND)	3.521	3.819	3.078	3.011	3.071	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,8	0,8	0,9	1,0	1,0	
EPS hiệu chỉnh (VND)	2.680	3.146	2.778	3.011	3.071	
Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh	28,3%	17,4%	-11,7%	8,4%	2,0%	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2018	2019	2020	2021U	2022E
Thay đổi vốn lưu động	984	284	1.904	7.750	1.057
Capex	15	67	44	19	19
Các khoản mục dòng tiền khác	-810	-1.273	-1.105	5.965	1.196
Dòng tiền tự do	-1.032	-643	-2.195	-703	1.388
Phát hành cp	633	891	6	2.637	0
Cổ tức đã trả	207	244	257	339	574
Thay đổi nợ ròng	605	-5	2.446	-1.596	-814
Nợ ròng cuối năm	-1.093	-1.098	1.348	-247	-1.061
Vốn CSH	5.285	6.200	6.720	13.595	14.257
Giá trị sổ sách/cp (VND)	20.037	21.048	20.354	23.318	24.452
Nợ ròng / VCSH	-20,7%	-17,7%	20,1%	-1,8%	-7,4%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-1,1	-1,4	3,4	-0,3	-0,8
Tổng tài sản	9.574	10.904	13.643	23.717	23.565

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2018	2019	2020	2021U	2022E
ROE	15,8%	18,0%	11,5%	11,7%	12,7%
ROA	8,7%	9,4%	6,8%	5,7%	5,2%
ROIC	8,1%	9,0%	6,8%	6,0%	5,4%
WACC	15,0%	8,5%	8,2%	8,5%	8,5%
EVA	-6,9%	0,5%	-1,4%	-2,5%	-3,1%
PER (x)	20,4	17,4	19,7	18,2	17,8
EV/EBITDA (x)	19,9	26,2	51,6	22,9	15,6
EV/FCF (x)	-20,1	-32,2	-9,4	-29,5	14,9
PBR (x)	2,7	2,6	2,7	2,3	2,2
PSR (x)	6,0	8,2	9,4	4,0	3,3
EV/Doanh thu (x)	5,9	8,1	9,3	4,0	3,3
Suất sinh lợi cổ tức	0,9%	1,7%	1,8%	2,7%	2,7%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM

Tel: (+84 28) 3823 4159

Fax: (+84 28) 3823 5060

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng,
Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

chiltk@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng
Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

huyha@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng,
Truyền thông

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

phuactta@acbs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9395

Fax: (+84 24) 3942 9407

Trưởng bộ phận – Bất động
sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

trucptt@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận – Tài chính
Cao Việt Hùng, CFA

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

hungcv@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô
Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

phuocld@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung

(+84 28) 38 234 876

tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận -
GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 3824 6679

huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677

thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Chu Thị Minh Phương

(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)

phuongctm@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798

thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)

dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)

nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thể này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.